

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 119/2014/NQ-HĐND

Buôn Ma Thuột, ngày 18 tháng 7 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

Thành lập Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Xét Tờ trình số 55/TTr-UBND, ngày 13/6/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk đề nghị thông qua Nghị quyết về thành lập Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 46/BC-KTNS, ngày 11/7/2014 của Ban Kinh tế và Ngân sách và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Nghị quyết thành lập Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Địa vị pháp lý

Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh (sau đây gọi tắt là Quỹ) là một tổ chức tài chính nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, nhằm tiếp nhận vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước phục vụ cho các hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Quỹ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu riêng, được mở tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

- Tên gọi của Quỹ:

+ Tên gọi đầy đủ: Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk

+ Tên viết tắt: DAKFOSTED

+ Tên giao dịch quốc tế: Daklak Foundation for Science and Technology Development.

- Trụ sở chính: 15 A Trường Chinh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- Người đại diện theo pháp luật của Quỹ là Giám đốc Quỹ.

2. Tính chất và mục đích hoạt động

- Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, có chức năng tài trợ, hỗ trợ cho vay lãi suất thấp hoặc không lấy lãi và bảo lãnh vốn vay để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Quỹ hoạt động nhằm mục đích tài trợ cho việc thực hiện nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng; tài trợ cho nhiệm vụ khoa học và công nghệ đột xuất; cho vay với lãi suất thấp hoặc không lấy lãi để thực hiện việc ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất và đời sống; bảo lãnh vốn vay đối với một số nhiệm vụ khoa học và công nghệ chuyên biệt; hỗ trợ nhà khoa học trẻ tham gia hội nghị khoa học quốc gia, quốc tế, hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học công nghệ của tỉnh.

3. Vốn hoạt động của Quỹ được hình thành từ các nguồn sau

3.1 Vốn điều lệ và cấp bổ sung vốn điều lệ từ ngân sách nhà nước

- Vốn điều lệ của Quỹ được cấp từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh là 40 tỷ đồng (Bốn mươi tỷ đồng) và được phân bổ cấp đủ trong thời hạn 05 năm kể từ khi thành lập, theo Kế hoạch và Chương trình hoạt động của Quỹ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Cấp bổ sung vốn điều lệ:

+ Sau 05 năm hoạt động kể từ khi Quỹ được thành lập, tùy theo tình hình thực tế hoạt động của Quỹ, khi cần thiết, Hội đồng Quản lý Quỹ đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt và cấp bổ sung để bù đắp các khoản hỗ trợ không hoàn lại nhằm bảo đảm vốn tối thiểu là 40 tỷ đồng để thực hiện chức năng của Quỹ.

+ Các khoản thu từ hoạt động của Quỹ và các khoản thu hợp pháp khác (nếu có).

- Việc thay đổi quy mô vốn điều lệ của Quỹ do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định căn cứ vào hiệu quả hoạt động của Quỹ.

3.2 Vốn hoạt động bổ sung hàng năm từ các nguồn khác

Ngoài vốn điều lệ và nguồn vốn bổ sung do ngân sách nhà nước cấp hàng năm từ kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ, Quỹ được tiếp nhận các nguồn vốn hoạt động bổ sung hàng năm gồm:

- Nhận ủy thác của các quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Kinh phí được điều chuyển tự nguyện hoặc nhận ủy thác từ quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp;

- Các khoản đóng góp tự nguyện, tài trợ, hỗ trợ, hiến tặng và nhận ủy thác của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn vốn bổ sung khác theo quy định của pháp luật.

Việc tiếp nhận các nguồn vốn bổ sung hàng năm được thực hiện theo các quy định của pháp luật.

4. Nguyên tắc hoạt động và quản lý tài chính

- Quỹ được hoạt động theo cơ chế của đơn vị sự nghiệp có thu, hạch toán độc lập, không vì mục đích lợi nhuận; theo Điều lệ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Quỹ thực hiện mọi khoản thu, chi công khai, minh bạch, đúng mục đích cho hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

5. Bộ máy tổ chức quản lý và điều hành của Quỹ

Bộ máy tổ chức quản lý và điều hành Quỹ, gồm: Hội đồng Quản lý Quỹ, Ban kiểm soát và Cơ quan điều hành Quỹ:

- Hội đồng Quản lý Quỹ là cơ quan quản lý của Quỹ, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm;

- Ban kiểm soát, gồm: Trưởng ban và các thành viên. Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm;

- Cơ quan điều hành Quỹ, gồm: Ban Giám đốc Quỹ và Văn phòng Quỹ. Thành viên Ban Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ. Biên chế Văn phòng Quỹ trước mắt sử dụng biên chế của Sở Khoa học và Công nghệ đã được giao trong năm 2014.

Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ máy quản lý, điều hành Quỹ thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và theo các quy định của pháp luật có liên quan.

6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ

6.1 Nhiệm vụ của Quỹ

- Tiếp nhận và nhận ủy thác các nguồn vốn của Nhà nước, tổ chức, cá nhân; huy động các khoản đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài cấp kinh phí, tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay để thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; quản lý và sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn vốn của Quỹ.

- Công bố các định hướng ưu tiên, nội dung, yêu cầu, thể thức cụ thể để đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thích hợp đề nghị Quỹ tài trợ, cho vay, hỗ trợ và bảo lãnh vốn vay.

- Tổ chức việc xét chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ để Quỹ tài trợ, cho vay, hỗ trợ và bảo lãnh vốn vay; đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Quỹ tài trợ.

- Quản lý, sử dụng vốn, tài sản của Nhà nước giao và các nguồn lực khác theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

- Quản lý tổ chức và cán bộ của Quỹ theo quy định của pháp luật.

- Ban hành Quy chế hoạt động và các quy định khác phục vụ cho hoạt động của Quỹ.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến hoạt động của Quỹ theo quy định pháp luật.
- Chấp hành các quy định của Điều lệ Quỹ, các quy định khác của pháp luật có liên quan.
- Hợp tác với tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước để vận động tài trợ cho Quỹ hoặc ủy thác cho Quỹ tài trợ, cho vay để thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

6.2 Quyền hạn của Quỹ

- Kiểm tra, đánh giá về nội dung chuyên môn và tài chính của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được Quỹ tài trợ, cho vay, hỗ trợ và bảo lãnh vốn vay; Kiểm tra tài chính các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được Quỹ cấp kinh phí.
- Đình chỉ hoặc trình các cơ quan có thẩm quyền đình chỉ việc cấp kinh phí, tài trợ, cho vay, hỗ trợ và bảo lãnh vốn vay hoặc thu hồi kinh phí đã cấp kinh phí, tài trợ, cho vay và hỗ trợ khi phát hiện tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ vi phạm các quy định về sử dụng vốn của Quỹ và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp.

Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa VIII, kỳ họp thứ 8 thông qua./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 2;
- Bộ KHCN, Bộ KHĐT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan của tỉnh;
- Đài PTTH, Báo Đắk Lắk;
- Công báo; Website tỉnh;
- Lưu: VT, P.Ct HĐND.

CHỦ TỊCH



Niê Thuật